

Sóc Trăng, ngày 15 tháng 01 năm 2019

Số: 01/2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 325/2018/TLST-DS ngày 05 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Quách Văn T, sinh năm: 1977; địa chỉ: ấp 2, xã C, huyện L, tỉnh Sóc Trăng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lưu Trí D - Luật sư văn phòng Luật sư N; địa chỉ: đường L, khóm E, phường O, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Anh Đ; sinh năm: 1977; Địa chỉ: Số 98/15, đường Phạm Hùng, khóm 3, phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Anh Đ đồng ý trả cho ông Quách Văn T số tiền vốn vay là 30.000.000 đồng (thay ông Đinh Gia H, đã chết, là chồng của bà Nguyễn Anh Đ).

Phương thức trả: Mỗi tháng trả số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Thời gian bắt đầu trả vào ngày 01/02/2019 cho đến khi trả hết số tiền 30.000.000 đồng.

Kể từ ngày ông Quách Văn T có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng bà Nguyễn Anh Đ còn phải trả lãi cho ông T theo mức lãi suất 10%/năm, đối với số tiền chậm thi hành án.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Anh Đ tự nguyện chịu số tiền 750.000 đồng. Hoàn trả cho ông Quách Văn T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.500.000 đồng theo biên lai thu số 0004757 ngày 28/11/2018 của Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố S, Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Lưu HS.

Nguyễn Thị Thúy Uyên